

Thanh Phú, ngày 02 tháng 03 năm 2023

Số: 23/2023/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 02 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số: 239/2022/TLST – DS ngày 21 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1964

Nơi cư trú: Số 28/3 ấp AB, xã AT, huyện P, tỉnh Bến Tre.

Đại diện hợp pháp theo uỷ quyền của nguyên đơn: Ông Tạ Văn L, sinh năm 1964. Nơi cư trú: Số 28/3 ấp AB, xã AT, huyện P, tỉnh Bến Tre.

- **Bị đơn:** Bà Võ Thị H, sinh năm 1978

Nơi cư trú: Số nhà 52/5 ấp 7, xã MH, huyện P, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Võ Thị H có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị X số tiền nợ gốc là 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng) và 15 (mười lăm) chỉ vàng 24k (98%).

Thời gian và cách thức trả như sau:

- Ngày 15 tháng 5 năm 2023 trả 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) và 05 (năm) chỉ vàng 24k (98%).

- Ngày 15 tháng 8 năm 2023 trả 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) và 05 (năm) chỉ vàng 24k (98%).

- Ngày 15 tháng 11 năm 2023 trả 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) và 05 (năm) chỉ vàng 24k (98%).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

- Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: 3.488.000 đồng (ba triệu bốn trăm tám mươi tám ngàn đồng). Bà Nguyễn Thị X phải chịu số tiền 1.744.000 đồng (một triệu bảy trăm bốn mươi bốn ngàn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 3.375.000 đồng (ba triệu ba trăm bảy mươi lăm ngàn đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0007523 ngày 20/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú. Bà Võ Thị H phải chịu số tiền 1.744.000 đồng (một triệu bảy trăm bốn mươi bốn ngàn đồng).

Hoàn trả số tiền tạm ứng án phí 1.631.000 đồng (một triệu sáu trăm ba mươi một ngàn đồng) cho bà Nguyễn Thị X (do ông Tạ Văn L nộp thay) theo biên lai thu số 0007523 ngày 20/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự .

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre
- VKS nhân dân huyện Thạnh Phú;
- Chi cục THA DS huyện Thạnh Phú;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đặng Văn Phương